TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-8-2023
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D – TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Chung;
2. Ông Bùi Ngọc Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa : Ông K' Dem- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D . Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 179/2023/TLST-HNGĐ ngày 23-5-2023 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 05-7-2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện D giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà Trần Thị H , sinh năm 1982
Địa chỉ: Số 67 thôn Ph , xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng

+ Bị đơn: Ông Phạm Phú Th , sinh năm 1982.
Địa chỉ: 67 thôn Ph , xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Bà H có mặt, ông Th vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn bà H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Th tự nguyện kết hôn năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND xã G , huyện D .Vợ chồng chung sống trong thời gian ngắn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do sống không hợp nhau, ông Th có tính gia trưởng, hay uống rượu say xỉn, đánh đập vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 đến nay tuy còn sống chung một nhà nhưng cuộc sống của ai người

đó tự lo, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Bà và ông Th có 03 con chung tên Phạm Ngọc Phương Th , sinh ngày 14-9- 2005; Phạm Gia B , sinh ngày 06-4-2012 và Phạm Gia K , sinh ngày 08-02-2022. Khi ly hôn bà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuội con.

Về tài sản: Tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, Không yêu cầu Tòa án giải quyết, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung, không có.

Bị đơn ông Th đã được triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung giải quyết vụ án, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Bà H được ly hôn ông Th , giao con chung cho bà H trực tiếp muôi dưỡng, ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Phạm Phú Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Th tự nguyện kết hôn năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND xã G , huyện D , tỉnh Lâm Đồng là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng sống không hợp nhau, ông Th có tính gia trưởng, hay uống rượu say xỉn, đánh đập vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 đến nay tuy còn sống chung một nhà nhưng cuộc sống của ai người đó tự lo, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Ông Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có ý kiến. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bà H được ly hôn ông Th là phù hợp.

[3] Về con chung: Bà H xác định, bà và ông Th có 03 con chung tên Phạm Ngọc Phương Th , sinh ngày 14-9- 2005; Phạm Gia B , sinh ngày 06-4-2012 và Phạm Gia K , sinh ngày 08-02-2022. Khi ly hôn bà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con. Ông Th lại vắng mặt không có ý kiến. Xét quyền lợi của con, để đảm bảo và ổn định cuộc sống của con, khả năng nuôi dưỡng con của mỗi bên cũng như nguyện vọng của con. Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[4] Về tài sản: Bà H xác định, tài sản chung tự thỏa thuận, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có. Ông Th lại vắng mặt không có ý kiến. Khi ly hôn bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Nếu có tranh chấp về tài sản sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[5] Về án phí : Căn cứ Điều 144; Điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn ông Phạm Phú Th .

2. Về con chung: Giao các con chung tên Phạm Ngọc Phương Th , sinh ngày 14-9- 2005; Phạm Gia B , sinh ngày 06-4-2012 và Phạm Gia K , sinh ngày 08-02-2022 cho bà Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phạm Phú Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

3.Về án phí: Bà Trần Thị H phải chịu 300.000đ án phí xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014024 ngày 23- 5-2023 của Chi cục thi án dân sự huyện D . (Đã nộp đủ án phí).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng

mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện D ;
- Chi cục THADS huyện D
- Đương sự;
- UBND xã G ;
-Lưu hồ sơ vụ án; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K' My Na